

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4387/BXD-KTXD

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2021

V/v ý kiến về mức chi phí xử lý chất
thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp
chôn lấp hợp vệ sinh trên địa bàn
tỉnh Quảng Ninh

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 2688/SXD-KT&VLXD ngày 13/7/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh đề nghị tham gia về mức chi phí xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Sau khi xem xét, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Việc so sánh giá dịch vụ xử lý chất thải rắn được xác định với mức chi phí xử lý chất thải rắn sinh hoạt được Bộ Xây dựng công bố tại Quyết định số 1354/QĐ-XD ngày 29/12/2017 (công bố suất vốn đầu tư xây dựng và mức chi phí xử lý chất thải rắn sinh hoạt) phải đảm bảo sự tương đồng về quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn áp dụng cho bãi chôn lấp chất thải rắn hợp vệ sinh; tiêu chuẩn môi trường cho công nghệ xử lý chất thải rắn như quy định tại Quyết định số 1354/QĐ-BXD. Đồng thời, cần lưu ý mức chi phí xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Quyết định số 1354/QĐ-BXD được xác định theo mặt bằng giá nhiên liệu, năng lượng, vật tư, nhân công và chế độ chính sách tại thời điểm Quý II/2017 và không bao gồm chi phí lãi vay trong khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp cấu thành mức chi phí xử lý của 01 tấn chất thải rắn sinh hoạt.

2. Theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư số 07/2017/TT-BXD ngày 15/5/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, thì: "Giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt phải được tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý, hợp lệ của quá trình đầu tư và khai thác, vận hành cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt; phù hợp với điều kiện thực tế tổ chức thực hiện dịch vụ; điều kiện hạ tầng kỹ thuật, điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của địa phương". Do đó, đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh rà soát phương án giá dịch vụ được nêu tại văn bản số 2688/SXD-KT&VLXD và văn bản số 2471/SXD-KT&VLXD ngày 28/6/2021 (của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh gửi Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh) theo một số nội dung sau:

a) Về công nghệ xử lý: Rà soát công nghệ xử lý, vận hành bãi chôn lấp với công nghệ xử lý nêu tại Quyết định số 1354/QĐ-BXD làm cơ sở so sánh với mức chi phí xử lý được Bộ Xây dựng công bố;

b) Về chi phí đầu tư xây dựng hồ chứa rác: Đề nghị xem xét, chuẩn xác lại giá trị chi phí đầu tư xây dựng hồ chứa rác phù hợp với công suất xử lý, công nghệ xử lý, thời gian vận hành theo phương án đầu tư xử lý rác được duyệt, đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng để có cơ sở làm căn cứ tính toán phương án giá xử lý rác;

c) Về chi phí xử lý nước rỉ rác: Đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh xem xét, kiểm soát việc xác định chi phí xử lý nước rỉ rác phù hợp với công nghệ được cơ quan có thẩm quyền lựa chọn, quy trình thực hiện, biện pháp tổ chức thực hiện thực tế tại bãi chôn lấp phù hợp với quy trình, công nghệ, công suất xử lý, thời gian hoạt động, đảm bảo đúng trình tự, quy định xây dựng định mức để xác định làm cơ sở tính toán đơn giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt; có thể tham khảo định mức, đơn giá xử lý nước rỉ rác đã được phê duyệt của một số cơ sở xử lý rác có công nghệ tương tự (tại các địa phương khác).

d) Về chi phí chôn lấp rác thải sinh hoạt:

- Làm rõ các chi phí đầu tư nêu tại điểm b mục 2 văn bản này, các chi phí được tài trợ (nếu có) để xác định chi phí khấu hao, chi phí lãi vay (nếu có) trong phương án giá phù hợp với hướng dẫn xác định các thành phần chi phí trong cơ cấu giá dịch vụ xử lý rác thải tại Thông tư số 07/2017/TT-BXD. Việc xác định chi phí khấu hao phải tuân thủ quy định của Bộ Tài chính phù hợp với điều kiện thực hiện dự án.

- Về phương pháp xác định: Việc xác định giá của công tác vận hành bãi chôn lấp và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại văn bản số 2471/SXD-KT&VLXD của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh chưa phù hợp với phương pháp xác định được hướng dẫn tại Thông tư số 07/2017/TT-BXD (không đủ thành phần chi phí như chi phí sản xuất chung, chi phí quản lý doanh nghiệp; việc xác định chi phí quản lý chung bằng 40% chi phí nhân công là không có cơ sở);

- Về cơ cấu chi phí: Xem xét lại cơ cấu các khoản mục chi phí tại tổng chi phí thực hiện dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo phù hợp với phương pháp xác định được hướng dẫn tại Thông tư số 07/2017/TT-BXD; trong đó chi phí quan trắc môi trường thuộc thành phần chi phí sản xuất chung trong cơ cấu tổng chi phí, không phải thành phần chi phí khác của phương án giá như nêu tại văn bản số 2688/SXD-KT&VLXD;

- Về việc vận dụng định mức: Đề nghị rà soát lại việc vận dụng định mức được Bộ Xây dựng công bố, đảm bảo phù hợp với thành phần công việc, tính chất các công tác thực hiện trong thực tế và đảm bảo không tính trùng lặp chi phí. Ví dụ: Định mức dự toán công tác vận hành bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt, công suất bãi ≤ 500 tấn/ngày (mã hiệu MT3.01.00) tại Quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng đã bao gồm công tác cân rác qua cân điện tử trong thành phần công việc, do đó đề nghị xem xét lại chi phí cân rác trong thành phần chi phí xử lý chôn lấp rác thải sinh hoạt tại văn bản số

2688/SXD-KT&VLXD.

Trường hợp đã lựa chọn được đơn vị thực hiện dịch vụ trong thực tế, thì khảo sát để xem xét, rà soát sự phù hợp của hao phí định mức được công bố với hao phí về nhân công và vận hành thực tế của đơn vị để quyết định vận dụng, hoặc điều chỉnh định mức theo quy định cho phù hợp, đảm bảo tính đúng, tính đủ chi phí cần thiết để thực hiện công việc.

- Về mặt bằng giá: Đề nghị rà soát các khoản chi phí vật liệu, chi phí nhân công, chi phí máy thi công đảm bảo phù hợp mặt bằng chi phí tương ứng với hao phí định mức được xác định tại thời điểm tính toán theo quy định.

3. Trường hợp chi phí đầu tư xây dựng của dự án chưa được quyết toán, hoặc chưa xây dựng được định mức xử lý rác cho việc xử lý rác trên địa bàn các thành phố Hạ Long, Cẩm Phả theo phương án xử lý cấp bách tại khu vực xử lý chất thải rắn thuộc Dự án Trung tâm xử lý chất thải rắn xã Vũ Oai, Hòa Bình, thành phố Hạ Long, thì căn cứ các ý kiến nêu trên, Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh thực hiện việc đánh giá, lựa chọn dữ liệu đầu vào để rà soát lại, tạm xác định giá dịch vụ và tham khảo kinh nghiệm của các địa phương khác có cơ sở chôn lấp chất thải rắn tương tự làm cơ sở xác định dự toán, dự trừ kinh phí để triển khai thực hiện. Quá trình tiếp theo, Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh tổ chức xây dựng định mức, xác định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đảm bảo tính đúng, tính đủ, theo đúng nguyên tắc và phương pháp đã được hướng dẫn tại Thông tư số 07/2017/TT-BXD và các quy định có liên quan, làm căn cứ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 07/2017/TT-BXD để thanh toán, quyết toán với đơn vị xử lý chất thải rắn.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng, đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh nghiên cứu, tổ chức thực hiện theo đúng quy định./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC KINH TẾ XÂY DỰNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Bùi Hồng Minh (để b/c);
- CT Đàm Đức Biên (để b/c);
- Lưu: VT, Cục KTXD(L).

(đã ký)

Trương Thị Thu Thanh